

Bản án số: 890/2026/HS-PT
Ngày 24-9-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Lâm;

Ông Trương Văn Lộc.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hồ Thị Hương Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (Cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 755/2026/TLPT-HS ngày 26 tháng 8 năm 2026 đối với bị cáo Nguyễn Phi H, do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 242/2026/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Nguyễn Phi H**, sinh năm 2005, tại tỉnh Cà Mau; số CCCD 096205009804; nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã T, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Cư xá H, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Bùi Kim H1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Bà Lê Thị Thu H2, sinh năm 1978; Địa chỉ: Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (đã chết)

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo:** Ông Bùi Phương B, sinh năm 1972; nơi thường trú: Ấp A, xã B, Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 người đại diện hợp pháp của bị hại; 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Phi H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 18/5/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 69F1-738.48 đi đến quán C, thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh để uống bia với bạn. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, bị cáo dừng uống bia và điều khiển xe đi về phòng trọ thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi lưu thông đến khu phố B, phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến phần đầu xe mô tô 69F1-738.48 va chạm vào phần đuôi xe mô tô biển số 61B2-415.89 do bà Lê Thị Thu H2 điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm bà H2 ngã xuống đường. Bà H2 được người dân đưa đến Bệnh viện Đ cấp cứu, đến ngày 01/6/2025 thì chết.

Vụ việc được trình báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh B (nay là Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H), Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và tạm giữ đồ vật liên quan gồm: Xe mô tô biển số 69B2-415.89; xe mô tô biển số 69F1-738.48.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường ĐT 746 thuộc phường K, thành phố T, Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh). Đoạn đường tại nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, có bề rộng mặt đường 26 mét. Đoạn đường được phân chia 2 phần đường xe chạy bằng dải phân cách cứng cố định rộng 02 mét. Mỗi phần đường được chia thành 03 làn đường xe chạy, mỗi làn đường rộng 04 mét.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 2473/KLGĐTT-KTHS ngày 05/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: Nạn nhân Lê Thị Thu H2 tử vong do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định số 2845/KL-KTHS ngày 23/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận:

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 69F1-738.48 và xe mô tô biển kiểm soát 61B2-415.89: Các dấu vết trượt xước sơn màu trắng, trượt xước kim loại, bám dính chất màu đen (dạng sơn), vỡ khuyết các chi tiết bên trái; mặt ngoài phuộc trước, bửng chắn gió, bệ để chân trước, ốp sườn, gác chân sau xe mô tô biển kiểm soát 69F1-738.48, các dấu vết này có chiều hướng từ trước về sau phù hợp với các dấu vết trượt xước sơn màu đen, trượt xước kim loại, bám dính chất màu trắng (dạng sơn) vỡ khuyết, cong biến dạng các chi tiết bên phải: cạnh biển số, mặt ngoài và đầu ống xả, ốp sườn, tay nắm sau yên xe mô tô biển kiểm soát 61B2-415.89, các dấu vết này có chiều hướng từ sau về trước.

- Dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 69F1-738.48 và xe mô tô biển kiểm soát 61B2-415.89 chiếu xuống mặt đường nằm trong khu vực phía trước dấu vết cày ký hiệu số (1) trên phần đường bên phải của đường Đ, hướng từ Công an phường K đi đến vòng xoay K như trên sơ đồ hiện trường.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn số 00377, ngày 18/5/2025, thời gian vào lúc 21 giờ 52 phút, tên người bị kiểm tra là Nguyễn Phi H, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 69F1-738.48 có nồng độ cồn là: 0.165mg/L.

Xe mô tô biển số 69F1 - 738.48 do bà Nguyễn Thị Thanh T là chị ruột của bị cáo đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Khi bà T lập gia đình đã gửi xe 69F1 - 738.48 tại phòng trọ của cha, mẹ. Ngày 18/5/2025, bị cáo đã tự ý lấy xe 69F1 - 738.48 sử dụng đi uống bia và gây tai nạn giao thông thì bà T không biết. Ngày 02/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số A7473 trả lại xe 69F1 - 738.48 cho bà T.

Xe mô tô biển số 61B2-415.89 do bị hại Lê Thị Thu H2 đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 02/4/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số A7473 trả lại xe cho ông Bùi Phương B (là chồng của bà H2).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn L (là cha ruột bị cáo) và bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 335.000.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKSHCM-KV17 ngày 05/5/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2026/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27 tháng 7 năm 2026, bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Phương B kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Về thời hạn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định nên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục phúc thẩm là đúng thẩm quyền theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, xét thấy: Bị cáo Nguyễn Phi H là người có đầy đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo là người có đủ khả năng

nhận biết khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe theo quy định, không được sử dụng rượu, bia và phải chú ý quan sát để đảm bảo an toàn nhưng vì chủ quan mà vẫn điều khiển xe gây ra tai nạn giao thông dẫn đến hậu quả chết người nên bị cáo phạm tội với 02 tình tiết định khung quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, tội phạm có khung hình phạt từ 03 năm đến 10 năm nên việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 năm 02 tháng tù là không nặng, Đồng thời, bị cáo Nguyễn Phi H và đại diện hợp pháp của bị hại có đơn kháng cáo nhưng không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có cơ sở xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Phương B, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2026/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

** Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Phương B không tranh luận.*

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định: khoảng 21 giờ 00 phút ngày 18/5/2025, trên đoạn đường ĐT 746 thuộc phường K, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Nguyễn Phi H không có giấy phép lái xe theo quy định, sau khi uống rượu, bia đã điều khiển xe mô tô biển số 69F1-738.48 lưu thông trên đường, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn dẫn đến phần đầu xe mô tô va chạm vào phần đuôi xe mô tô biển số 61B2-415.89 do bị hại Lê Thị Thu H2 điều khiển lưu thông cùng chiều phía trước làm bà H2 ngã xuống đường, đến ngày 01/6/2025 thì bà H2 chết. Kết quả kiểm tra xác định có nồng độ cồn của bị cáo là: 0.165mg/L. Hành vi của bị cáo Nguyễn Phi H đã vi phạm khoản 1, khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 12 Luật trật tự an toàn giao thông đường bộ năm 2024 và Thông tư 31/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 về giữ khoảng cách an toàn giữa các phương tiện khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo Nguyễn Phi H thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tòa án

cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Phi H về tội danh, điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ phạm tội và xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bổ sung cho yêu cầu kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại. Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, có sử dụng rượu bia, không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn, gây tai nạn làm bị hại tử vong. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù là phù hợp, không nặng, việc cho bị cáo được hưởng án treo sẽ không đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa, giáo dục chung trong xã hội. Hiện nay, tình hình trật tự về giao thông đường bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng, cả nước nói chung diễn ra hết sức phức tạp. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thể sửa chữa bản thân và đảm bảo công tác phòng ngừa tội phạm. Do đó, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại là cùng quan điểm với Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; người đại diện hợp pháp của bị hại không phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Danh mục Án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi H và người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Phương B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 242/2026/HS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H 03 (ba) năm 02 (hai) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Bùi Phương B không phải chịu án phí.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Phòng Hồ sơ - Công an TP.HCM;
- TAND khu vực 17 - TP.HCM;
- VKSND khu vực 17 - TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng THADS khu vực 17 - TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP, 25. (54)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Huỳnh Đức